

Số: 234 /TB-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 02 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc chiêu sinh “Chương trình đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng”

Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM thông báo chiêu sinh “Chương trình đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng” như sau:

- Mục đích:** Nâng cao năng lực cho điều dưỡng, đáp ứng Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam, đảm bảo chất lượng chăm sóc người bệnh hiệu quả, toàn diện và an toàn. Trang bị, củng cố kiến thức, kỹ năng và thái độ cho điều dưỡng liên quan đến chăm sóc người bệnh trong môi trường thực hành lâm sàng chuyên nghiệp trong thời gian 09 tháng để đủ điều kiện đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề.
- Đối tượng đăng ký:** Điều dưỡng có bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo điều dưỡng từ trình độ Trung cấp trở lên và chưa có chứng chỉ hành nghề (bao gồm điều dưỡng đã ký hợp đồng làm việc với Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM và các cá nhân có nhu cầu đăng ký thực hành để đủ điều kiện xin cấp chứng chỉ hành nghề).
- Thời gian:** 01/06/2021 – 01/03/2022 (học tập trung)
- Địa điểm:** Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM (215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM)
- Chương trình:** (đính kèm)
 - Lý thuyết và thực hành trên lớp: 86 tiết
 - Thực hành tại các Khoa/Đơn vị lâm sàng: 1.340 tiết
 - Tự học, ôn tập, kiểm tra và đánh giá cuối khóa: 120 tiết
 - Tổng cộng: 1.546 tiết
- Ban giảng huấn:** gồm các bác sĩ và điều dưỡng đang công tác tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM, có trình độ Đại học và Sau đại học với thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 05 năm trở lên.
- Số lượng học viên chiêu sinh:** 50
- Hồ sơ đăng ký:**
 - Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
 - Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú (đóng dấu giáp lai hình, không nhận bản photo) (theo mẫu);
 - Bản sao văn bằng chuyên môn (có công chứng);

Ưu

- Bản sao chứng minh nhân dân / căn cước công dân (có công chứng).

9. Học phí:

- Điều dưỡng trình độ từ Cao đẳng trở xuống: 24.200.000đồng/học viên.
- Điều dưỡng trình độ từ Đại học trở lên: 32.000.000đồng/học viên

10. Hình thức đóng học phí: tiền mặt, thanh toán qua thẻ hoặc chuyển khoản qua tài khoản sau:

- Số tài khoản: 127000034908
- Tên tài khoản: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
- Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 5 (Vietinbank)
- Vui lòng ghi rõ nội dung chuyển khoản: (ho ten học viên) + Phí thực hành 9 thang tại BVDHYD

11. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Khoa học và Đào tạo (lầu 4, khu A)

Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Điện thoại: (028) 39525111

Email: an.tp@umc.edu.vn

Liên hệ: Trần Phước An

12. Hạn chót nộp hồ sơ: trước ngày 02/05/2021

***Lưu ý:**

- Học viên đóng 100% học phí trong vòng 3 ngày kể từ ngày khai giảng chương trình.
- Sau khi hoàn thành thời gian thực hành, đáp ứng các yêu cầu về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, người thực hành sẽ được Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM cấp “**Giấy xác nhận quá trình thực hành**”.
- Học viên tự túc chi phí đi lại và ăn ở trong thời gian tham dự lớp học./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Đa khoa các quận/huyện;
- Bệnh viện Đa khoa các tỉnh/TP;
- Lưu: VT, KHĐT (J06-124, tpan) (50).

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO



Lê Minh Khôi

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHO ĐIỀU DƯỠNG
01/06/2021 – 01/03/2022

1. Mục tiêu chung

Sau khóa học, điều dưỡng đạt được các chuẩn năng lực thiết yếu của điều dưỡng Việt Nam, có khả năng chăm sóc người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế, tương đương phân cấp cấp 1 theo Tiêu chuẩn năng lực và các tiêu chí đánh giá áp dụng cho điều dưỡng thuộc các khoa lâm sàng (*Theo Quyết định số 3749/QĐ-BVĐHYD ngày 31/12/2019 của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM*).

- Năng lực chuyên môn: Chăm sóc người bệnh (NB) và thực hành kỹ thuật cơ bản trên NB đảm bảo an toàn;
- Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các quy định về an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK) khi chăm sóc NB;
- Thực hành giao tiếp, tư vấn, giáo dục sức khỏe (GDSK) với NB, người nhà (NN); giao tiếp với đồng nghiệp, cấp trên phù hợp và hiệu quả; có khả năng làm việc nhóm;
- Năng lực quản lý và cải tiến chất lượng chăm sóc: tham gia cải tiến, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thuộc lĩnh vực chăm sóc được phân công;
- Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng trong quá trình thực hành lâm sàng và hành nghề.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Kiến thức

- Giải thích được các bước của quy trình chăm sóc và quy trình kỹ thuật (QTKT) điều dưỡng (ĐD);
- Nhận biết được các tình huống áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc NB;
- Nhận biết được các yếu tố nguy cơ và các giải pháp đảm bảo an toàn NB liên quan đến công tác ĐD;
- Xác định được nhu cầu và phương pháp tư vấn, giáo dục sức khỏe (GDSK) phù hợp với NB/NN;
- Trình bày được các quy định về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sử dụng các nguồn lực chăm sóc NB;
- Trình bày được các văn bản quy phạm pháp luật, quy định liên quan đến công tác ĐD trong Bệnh viện (BV).

b. Kỹ năng



Uu

- Áp dụng được quy trình ĐD (QTĐD) và thực hành dựa trên bằng chứng trong chăm sóc NB (nhận định, xác định vấn đề chăm sóc, lập và thực hiện kế hoạch, lượng giá phù hợp với NB);
- Thực hiện các kỹ thuật ĐD cơ bản (ĐDCB) trên NB đảm bảo an toàn, hiệu quả;
- Phát hiện sớm các diễn biến bất thường trên NB (phản vệ, ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp), ra quyết định xử trí ban đầu và phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện sơ cứu, cấp cứu kịp thời, hiệu quả;
- Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và KSNK BV;
- Thực hiện đúng các quy định về an toàn NB trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa;
- Ứng dụng được các công cụ trong giao tiếp với NB/NN, đồng nghiệp phù hợp với văn hóa BV;
- Cung cấp thông tin liên quan đến chăm sóc cho NB/NN đầy đủ, kịp thời; tư vấn, GDSK cho NB/NN phù hợp;
- Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn, hiệu quả;
- Thực hiện ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án đúng quy định;
- Hợp tác làm việc theo nhóm trong chăm sóc NB;
- Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công tác chăm sóc NB.

c. Thái độ

- Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật liên quan và tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp;
- Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp;
- Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, trung thực, tôn trọng, hợp tác với NB/NN và đồng nghiệp, đảm bảo an toàn khi chăm sóc NB, chịu trách nhiệm khi thực hành nghề nghiệp;
- Tuân thủ văn hóa BV.

3. Chương trình tổng quát

Giai đoạn Nội dung	Mục tiêu và tiến độ thực hiện theo từng giai đoạn		
	Giai đoạn I (tháng thứ 1 đến 3)	Giai đoạn II (tháng thứ 4 đến 6)	Giai đoạn III (tháng thứ 7 đến 9)
Định hướng	Giới thiệu chương trình đào tạo, các quy định về hành nghề ĐD, văn hóa BV		
Lý thuyết bổ trợ	1. An toàn NB và KSNK 2. Kiến thức ĐD và chăm sóc NB		

Giai đoạn Nội dung	Mục tiêu và tiến độ thực hiện theo từng giai đoạn					
	Giai đoạn I (tháng thứ 1 đến 3)		Giai đoạn II (tháng thứ 4 đến 6)		Giai đoạn III (tháng thứ 7 đến 9)	
	3. Quản lý chăm sóc NB 4. Sơ cứu cấp cứu 5. Giao tiếp, tư vấn chuyên môn <i>(Đối với học viên từ BV: Phải hoàn tất đào tạo các kỹ năng chung theo Chương trình đào tạo nội bộ)</i>					
Thực hành chăm sóc NB và các kỹ thuật ĐDCB	- Tìm hiểu hoạt động hành chính và chuyên môn tại Khoa/Đơn vị. - Tìm hiểu các quy trình, quy định liên quan đến mục tiêu học tập tại Khoa/Đơn vị, BV. - Thực hành chăm sóc NB và thực hiện được các kỹ thuật ĐDCB dưới sự giám sát và hỗ trợ của người hướng dẫn (NHD).		- Hiểu và thực hành thành thạo các kỹ thuật ĐDCB dưới sự hỗ trợ và giám sát của NHD. - Thực hành kỹ năng tư vấn, GDSK, hướng dẫn cho NB/NN.		- Áp dụng kiến thức, kỹ thuật lâm sàng vào nhận định, thực hiện chăm sóc, tiên lượng sự thay đổi tình trạng sức khỏe NB - Có năng lực chăm sóc. - Thực hành kỹ năng tư vấn, GDSK cho NB/NN.	
Thực hành kế hoạch chăm sóc (KHCS)		Trình bày bài KHCS		Trình bày bài KHCS		Thực hiện bài KHCS hoàn chỉnh
Đánh giá quá trình	Học viên tự đánh giá vào cuối mỗi tháng					
Đánh giá giai đoạn						
Ôn tập, kiểm tra, đánh giá cuối khóa						

4. Chương trình chi tiết

TT	Nội dung	Tổng số tiết
1	Lý thuyết và thực hành trên lớp	86

TT	Nội dung	Tổng số tiết
2	Thực hành tại các Khoa/Đơn vị lâm sàng	1.340
3	Tự học, ôn tập, kiểm tra và đánh giá cuối khóa	120
Tổng cộng		1.546

4.1. Chương trình học lý thuyết và thực hành (01 tiết = 45 phút)

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
I. Định hướng và các quy định về hành nghề điều dưỡng			13	11	2
1	Giới thiệu về chương trình đào tạo, phương pháp học thực hành lâm sàng đối với DD	1. Trình bày được mục tiêu đào tạo thực hành lâm sàng cho DD. 2. Trình bày được các yêu cầu và nội dung thực hành lâm sàng đối với DD. 3. Thực hiện hiệu quả các kỹ năng, phương pháp học và tự đánh giá lâm sàng trong quá trình thực hành. 4. Nhận thức được vai trò, trách nhiệm của DD đối với BV trong quá trình thực tập trước khi hành nghề.	1	1	-
2	Giới thiệu về Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM. Nội quy Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	1. Mô tả được cơ cấu tổ chức, tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, mô hình hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM. 2. Nhận biết được vị trí các Khoa, Phòng, khu vực chuyên môn, hành chính trong Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM. 3. Trình bày được các nội quy, quy định, văn hóa của Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.	1	1	-
3	Giới thiệu và hướng dẫn sơ lược về ứng dụng công nghệ thông tin tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	1. Trình bày được các ứng dụng công nghệ thông tin đang được triển khai tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM. 2. Nắm được các yêu cầu về bảo mật thông tin trong quá trình thực hành tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.	1	1	-

Ue

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
		3. Sử dụng được một số ứng dụng cơ bản trong việc công việc hàng ngày của Điều dưỡng.			
4	Phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu hộ, cứu nạn cơ bản	1. Trình bày được các nguyên tắc chung về PCCC, nội quy PCCC tại BV. 2. Nhận biết được các lối thoát hiểm và vị trí đặt phương tiện PCCC. 3. Sử dụng được các phương tiện PCCC cơ bản tại Khoa, Đơn vị.	4	2	2
5	Chuẩn năng lực cơ bản của ĐD Việt Nam	1. Trình bày được các nội dung Chuẩn năng lực cơ bản của ĐD Việt Nam. 2. Áp dụng được các tiêu chuẩn/tiêu chí của Chuẩn năng lực cơ bản của ĐD Việt Nam vào thực hành chăm sóc NB.	2	2	-
6	Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của ĐD Việt Nam trong thực hành chăm sóc NB	1. Nhận biết được các tình huống liên quan tới đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc NB. 2. Áp dụng được Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của ĐD Việt Nam vào thực hành chăm sóc NB.	2	2	-
7	Các quy định liên quan tới hành nghề ĐD và chăm sóc NB	1. Trình bày được các quy định về nguyên tắc hành nghề, các hành vi bị cấm trong khám bệnh, chữa bệnh và thực hành chăm sóc NB. 2. Trình bày được các quy định về quyền, nghĩa vụ của NB và của người hành nghề. 3. Phân tích được các nhiệm vụ và phạm vi hoạt động chuyên môn của ĐD theo hạng viên chức. 4. Áp dụng và thực hiện được các quy định pháp lý, quy định của BV liên quan tới hành nghề ĐD vào thực tế chăm sóc NB.	2	2	-
II. An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn			16	12	4

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
1	Phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc NB	1. Trình bày được định nghĩa, nguyên tắc, nội dung phòng ngừa chuẩn. 2. Nhận dạng được các tình huống cần áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc NB. 3. Thực hành đúng các quy định phòng ngừa chuẩn phù hợp với thực tế tại BV. 4. Tuân thủ thực hành vệ sinh tay. 5. Lựa chọn và sử dụng được các phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với các tình huống chăm sóc NB. 6. Phân loại đúng chất thải rắn y tế.	8	4	4
2	Phòng ngừa sự cố y khoa liên quan đến chăm sóc NB	1. Trình bày được định nghĩa, tần suất, phân loại các sự cố y khoa. 2. Thực hiện đúng các quy định, quy trình phòng ngừa sự cố y khoa. 3. Tự nguyện báo cáo sự cố y khoa.	4	4	-
3	An toàn NB trong thực hành chăm sóc	1. Trình bày được các mục tiêu an toàn NB. 2. Áp dụng được các biện pháp phòng ngừa, giảm sai sót trong thực hành chăm sóc NB. 3. Tuân thủ đúng các quy định nhằm đảm bảo 06 mục tiêu an toàn NB.	4	4	-
III. Kiến thức về điều dưỡng và chăm sóc người bệnh			30	28	2
1	Áp dụng QTDD trong chăm sóc NB	1. Giải thích được các bước của QTDD. 2. Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của thực hành dựa trên bằng chứng, các bước áp dụng thực hành dựa trên bằng chứng vào chăm sóc NB. 3. Vận dụng được QTDD vào lập KHCS và thực hiện chăm sóc NB phù hợp với tình trạng NB và thời điểm chăm sóc.	2	2	-

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
		4. Sử dụng được bằng chứng trong chăm sóc NB.			
2	Đón tiếp NB, chuyển viện, xuất viện	1. Thực hiện đúng quy trình khi đón tiếp NB tại phòng khám/khoa điều trị, cho NB chuyển khoa, chuyển viện, xuất viện. 2. Thể hiện khả năng giao tiếp phù hợp, tác phong chu đáo, tuân thủ các quy định khi đón tiếp, chuyển viện, xuất viện cho NB.	-	2	-
3	Theo dõi dấu sinh hiệu (DSH) và nhận biết cảnh báo sớm	1. Thực hiện được các kỹ thuật theo dõi DSH đúng quy trình, phù hợp với tình trạng NB. 2. Nhận định được các DSH bất thường và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp. 3. Tư vấn được cho NB/NN cách theo dõi và chăm sóc khi DSH bất thường.	2	2	-
4	Theo dõi và đo lượng dịch nhập xuất	1. Nhận định được tình trạng NB cần phải theo dõi lượng dịch nhập xuất. 2. Biết cách đánh giá lượng dịch nhập xuất. 3. Hướng dẫn được NB/NN thực hiện theo dõi dịch nhập xuất theo đúng yêu cầu. 4. Thực hành ghi chép lượng dịch nhập xuất vào phiếu theo dõi.	-	2	-
5	Oxy liệu pháp	1. Hiểu khái quát về suy hô hấp giảm oxy máu và các chỉ định của oxy. 2. Trình bày được các tác hại của oxy nồng độ cao. 3. Trình bày được các chỉ định của oxy liệu pháp. 4. Biết cách sử dụng các dụng cụ cung cấp oxy liệu pháp.	2	2	-

Ưu

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
6	Chăm sóc giảm đau	1. Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng tới đau. 2. Sử dụng được công cụ lượng giá đau để lượng giá NB. 3. Thực hiện được các phương pháp kiểm soát đau khi chăm sóc NB và hướng dẫn NB/NN tham gia kiểm soát đau.	2	2	-
7	Thực hành tiêm truyền an toàn	1. Trình bày được một số thuật ngữ trong thực hành tiêm truyền. 2. Biết cách lựa chọn dụng cụ, phương pháp đảm bảo an toàn trong thực hành tiêm truyền. 3. Biết cách sử dụng các thiết bị, dụng cụ tiêm truyền tại BV.	2	2	-
8	Thực hành truyền máu an toàn	1. Trình bày được các nguyên tắc an toàn trong thực hành truyền máu theo quy chế truyền máu. 2. Thực hiện hiệu quả, an toàn, đúng QTKT truyền máu cho NB. 3. Theo dõi NB trong và sau khi truyền máu, phát hiện sớm những biểu hiện bất thường trên NB và đưa ra quyết định xử lý phù hợp.	4	2	2
9	Phòng ngừa và chăm sóc tổn thương da (loét tỳ đè, MARSI, IAD)	1. Trình bày được định nghĩa, phân loại các loại tổn thương da. 2. Nhận biết được các yếu tố nguy cơ gây tổn thương da. 3. Biết cách lựa chọn các phương pháp phòng ngừa tổn thương da phù hợp. 4. Thực hiện chăm sóc tổn thương da cho NB theo đúng quy trình kỹ thuật và an toàn. 5. Hướng dẫn NB/NN phòng ngừa và chăm sóc tổn thương da.	2	2	-

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
10	Chăm sóc NB có vết thương và ống dẫn lưu	1. Trình bày được khái niệm và phân loại các loại vết thương, ống dẫn lưu. 2. Hiểu được quá trình lành thương và các yếu tố ảnh hưởng. 3. Biết cách lựa chọn các giải pháp chăm sóc vết thương. 4. Thực hành chăm sóc NB có vết thương và ống dẫn lưu.	4	4	-
11	Chăm sóc NB trước và sau phẫu thuật	1. Nắm được quy trình chuẩn bị NB trước phẫu thuật. 2. Thực hiện chăm sóc NB tại phòng hồi sức hậu phẫu. 3. Thực hiện chăm sóc NB tại các khoa ngoại. 4. Trình bày được các biến chứng sau mổ và cách phòng ngừa.	4	4	-
12	Hướng dẫn kỹ thuật lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, đàm, phân, nước tiểu)	1. Thực hiện các kỹ thuật lấy bệnh phẩm xét nghiệm đúng quy trình, an toàn và hiệu quả. 2. Hướng dẫn được NB/NN lấy bệnh phẩm (đàm, phân, nước tiểu) đảm bảo đúng yêu cầu.	-	2	-
IV. Quản lý chăm sóc người bệnh			7	7	0
1	Quy định về ghi chép, quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc	1. Trình bày được các nguyên tắc ghi chép, sử dụng, bảo quản, lưu giữ hồ sơ bệnh án và các mẫu chăm sóc NB. 2. Giải thích được quyền của NB được cung cấp các thông tin tóm tắt trong hồ sơ. 3. Tuân thủ đúng các nguyên tắc và quy định khi ghi chép, sử dụng, bảo quản hồ sơ NB.	2	2	-


 BỘ Y TẾ
 VIỆT NAM
 P.110

Ưu

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
2	Quản lý thuốc và vật tư y tế tiêu hao	1. Trình bày được các quy định, quy trình quản lý thuốc dùng cho NB của ĐD (nhập thông tin, nhận, bàn giao, thực hiện thuốc cho NB, bảo quản, báo cáo sử dụng thuốc). 2. Trình bày được nội dung quy trình quản lý vật tư tiêu hao y tế của ĐD (dự trữ, lĩnh, cấp phát và bảo quản). 3. Thực hiện đúng và chịu trách nhiệm cá nhân khi quản lý thuốc và vật tư y tế tiêu hao.	2	2	-
3	Sử dụng và quản lý các trang thiết bị y tế (monitor, máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện, máy điện tim...)	1. Sử dụng được các máy theo dõi và chăm sóc NB (monitor, máy truyền dịch, máy bơm tiêm điện, máy điện tim...) đảm bảo đúng quy trình, hiệu quả, an toàn. 2. Nhận định được các dấu hiệu bất thường khi theo dõi và chăm sóc NB, đưa ra cách xử lý phù hợp. 3. Quản lý các thiết bị theo dõi và chăm sóc NB đúng quy định.	3	3	-
V. Sơ cứu cấp cứu			10	8	2
1	Kỹ thuật hỗ trợ hô hấp và quản lý đường thở	1. Nhận biết được các trường hợp NB cần phải được hút thông đường hô hấp, thở oxy, bóp bóng. 2. Thực hiện hiệu quả các kỹ thuật hút thông đường hô hấp, thở oxy, bóp bóng giúp thở. 3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác, an toàn và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả khi thực hiện các kỹ thuật hỗ trợ hô hấp.	2	2	-
2	Cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản	1. Phát hiện sớm nạn nhân ngừng tuần hoàn. 2. Thực hiện hiệu quả kỹ thuật cấp cứu ngừng tuần hoàn, theo dõi, chăm sóc được NB sau khi cấp cứu.	4	2	2

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
		3. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả khi cấp cứu ngừng tuần hoàn.			
3	Phòng và xử trí phản vệ	1. Phát hiện sớm triệu chứng các mức độ phản vệ. 2. Thực hiện được phòng ngừa phản vệ cho NB trước khi dùng thuốc. 3. Thực hiện được xử trí cấp cứu ban đầu phản vệ độ 1, độ 2. 4. Thể hiện thái độ khẩn trương, chính xác và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả khi cấp cứu phản vệ.	4	4	-
VI. Giao tiếp, tư vấn chuyên môn			10	8	2
1	Kỹ năng giao tiếp trong chăm sóc NB	1. Trình bày được kỹ năng giao tiếp cơ bản và những điểm cần lưu ý trong giao tiếp của ĐD. 2. Nhận xét được các tình huống giao tiếp của ĐD trong thực hành. 3. Thực hiện giao tiếp phù hợp, hiệu quả trong chăm sóc NB (giao tiếp với NB/NN, đồng nghiệp, bao gồm kỹ năng thông báo tin xấu). 4. Trình bày được nội dung chủ yếu của kỹ năng thông báo tin xấu.	4	4	-
2	Kỹ năng tư vấn, truyền thông, GDSK cho NB/NN	1. Trình bày được một số điểm cơ bản về tư vấn, truyền thông, GDSK liên quan đến hoạt động của ĐD: ý nghĩa; các kỹ năng, các yêu cầu làm cho tư vấn, truyền thông, GDSK hiệu quả. 2. Lập và thực hiện kế hoạch tư vấn phù hợp, hiệu quả cho NB/NN khi xuất viện. 3. Thể hiện sự hiểu biết về chủ đề tư vấn, GDSK, thái độ thân thiện, cởi mở, tôn trọng khi thực hiện tư vấn, GDSK.	4	2	2



TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Tổng số	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành
3	Kỹ năng làm việc nhóm trong chăm sóc y tế	1. Trình bày được 6 lợi ích của làm việc nhóm trong chăm sóc sức khỏe. 2. Phân tích được 4 giai đoạn hình thành và phát triển nhóm. 3. Thảo luận các biện pháp tăng cường hiệu quả khi làm việc nhóm.	2	2	-
Tổng cộng			86	74	12

***Ghi chú:**

- Mục 2, 4 và 12 của Nội dung III sẽ được giảng dạy lý thuyết và thực hành trực tiếp trong quá trình thực hành lâm sàng bởi người hướng dẫn. Người hướng dẫn căn cứ vào năng lực đạt được của mỗi học viên và thực tế chuyên môn kỹ thuật của từng Khoa/Đơn vị để bố trí thời gian thích hợp;

4.2. Chương trình thực hành tại các Khoa/Đơn vị lâm sàng

- Khi học thực hành kỹ thuật lâm sàng, người hướng dẫn yêu cầu học viên đọc trước và nêu ý kiến thảo luận về các vấn đề lý thuyết liên quan, quy trình, bảng kiểm thực hành. Sau đó, học viên thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn. Trong quá trình thực hành, học viên sử dụng “Bảng kiểm đánh giá quá trình thực hành lâm sàng cho điều dưỡng” để tự đánh giá năng lực thực hành chăm sóc NB sau mỗi tháng và NHD đánh giá lại sau mỗi 03 tháng;

- Khi sử dụng các loại y cụ, trang thiết bị y tế của Bệnh viện, học viên cần thảo luận và được hướng dẫn trước khi sử dụng; tránh làm hư hỏng y cụ, trang thiết bị của Bệnh viện. Trong trường hợp nếu chưa được hướng dẫn nhưng học viên tự ý sử dụng y cụ, trang thiết bị làm hư hỏng thì học viên hoàn toàn chịu trách nhiệm;

- Kết thúc mỗi giai đoạn, Điều dưỡng trưởng/Phó Điều dưỡng trưởng Khoa/Đơn vị thực hiện đánh giá từng học viên theo bảng kiểm;

- Việc luân phiên thực hành lâm sàng mỗi 03 tháng giữa các khối và đảm bảo luân phiên đủ 03 khối nhằm giúp học viên có thể học tập các kỹ năng và tình huống lâm sàng khác nhau.

TT	Các khối	Số tiết	Ghi chú
1	Khối Nội	446	Học viên thực hành luân phiên tại 03 Khoa/Đơn vị, mỗi Khoa/Đơn vị 03 tháng
2	Khối Ngoại	446	
3	Khối Hồi sức - Cấp cứu	446	
Tổng		1.340	